TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:170/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08/8/2022
V/v "Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN – TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Lương Thành
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án, TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14/4/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa:

1/Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Đ - Sinh năm 1994 (có mặt)
Nơi cư trú: Khối HQB, phường ĐD, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam.

2/Bị đơn: Ông Phùng Tiên H - Sinh năm 1992 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khối HMĐB, phường ĐD, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Hồ Thị Đ trình bày: Bà Đ và ông H tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống vào tháng 5/2013 và đến ngày 02/7/2013 tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐD, thị xã Điện Bàn. Kết hôHn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên cải vả nhau, ông H đã đánh đập bà Đ gây thương tích, nhiều lần ông H nhậu nhẹt say xỉn về nhà gây gỗ, chửi bới mọi người trong gia đình, cầm dao kề vào cổ bà Đ, bà Đ rất sợ hãi, tinh thần suy sụp trầm trọng. Bà Đ đã khuyên bảo nhưng ông H vẫn chứng nào tật nấy,

không thay đổi. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, không còn tình cảm nên bà Đ đã bồng con nhỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 8/2021 đến nay. Nay bà Đ xét thấy cuộc sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn ông H.

Về con chung: Có 02 con chung
+ Phùng Tấn H - Sinh ngày 21/9/2013
+ Phùng Phương V - Sinh ngày 05/10/2017

Hiện nay, cháu H đang sống với ông H, cháu V đang sống với bà Đ. Bà Đ có nguyện vọng được nuôi cháu V, giao con H cho ông H nuôi dưỡng, hai bên tự lực nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có

Bị đơn ông Phùng Tiên H trình bày tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án như sau: Nguyên nhân mâu thuẫn là do những năm gần đây dịch bệnh phức tạp dẫn đến kinh tế khó khăn, công ăn việc làm của ông H không ổn định nên ông H cũng hay đi nhậu với bạn bè. Vào ngày 28/8/2021 vợ chồng ông H xảy ra cải vả, ông H có la mắng bà Đ, bà Đ giận dỗi nên đã dẫn con nhỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng ông H đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay bà Đ yêu cầu ly hôn thì ông H không đồng ý ly hôn vì ông H vẫn còn thương vợ, thương con.

Về con chung: Có 02 con chung
- Phùng Tấn H - Sinh ngày 21/9/2013
- Phùng Phương V - Sinh ngày 05/10/2017

Hiện nay, cháu H đang sống với ông H, cháu V đang sống với bà Đ. Nếu ly hôn, ông H yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn nhiều lần vắng mặt không có lý do.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX cho bà Đ được ly hôn ông H, giao con Phùng Tấn H cho ông Phùng Tiên H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Phùng Phương V cho bà Hồ Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên tự lực nuôi con chung và được quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Đ yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung đối với ông H, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS tranh chấp ly hôn và nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

cấp huyện. Ông H hiện nay cư trú tại phường ĐD, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Đ và ông H tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống vào tháng 5/2013, đến ngày 02/7/2013 đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐD, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông H là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau dẫn đến thường xuyên cãi vã, ông H uống rượu về nhà gây gỗ, đánh đập bà Đ, bà Đ bỏ về nhà cha, mẹ ruột sinh sống từ tháng 8/2021 đến nay. Trong trường hợp này xét thấy vợ chồng bà Đ mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, thực tế hai bên không còn chung sống với nhau từ tháng 8/2021 đến nay, do đó yêu cầu ly hôn của bà Đ là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận cho bà Đ được ly hôn với ông H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Xét về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phùng Tấn H và Phùng Phương V. Bà Đ yêu cầu nuôi cháu Vy, ông H yêu cầu nuôi cháu V và cháu H. Xét yêu cầu của các đương sự thấy rằng: Bà Đ và ông H cả hai đều có việc làm, thu nhập đảm bảo việc nuôi con, cháu Huy có nguyện vọng được sống cùng ông H, trong thời gian vợ chồng sống ly thân, cháu H đã sống cùng ông H, cháu V đã sống cùng bà Đ. Do đó để đảm bảo ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho con, đồng thời giữ nguyên môi trường sống của con và đáp ứng nguyện vọng của con từ 7 tuổi trở lên, HĐXX cần phải giao cháu V cho bà Đ nuôi dưỡng, giao cháu H cho ông H nuôi dưỡng là phù hợp với điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Về khoản cấp dưỡng nuôi con, các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Sau khi ly hôn, ông H và bà Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và khoản 4 Điều 147 BLTTDS thì bà Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82,

83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phí và Lệ phí, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Đ đối với ông Phùng Tiên H về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1/Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hồ Thị Đ được ly hôn ông Phùng Tiên H

2/ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung
- Phùng Tấn H - Sinh ngày 21/9/2013
- Phùng Phương V - Sinh ngày 05/10/2017

Giao con Phùng Tấn H cho ông Phùng Tiên H trực tiếp nuôi dưỡng
Giao con Phùng Phương V cho bà Hồ Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng
(hiện nay Phùng Tấn H đang sống cùng ông Phùng Tiên H và Phùng Phương V đang sống cùng bà Hồ Thị Đ.

Ông Phùng Tiên H, bà Hồ Thị Đ tự lực nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3/ Về án phí: Bà Hồ Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000988 ngày 14/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Hồ Thị Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa gửi đến hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- UBND phường ĐD;
- THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Nhung